

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH VĨNH PHÚC**

Bản án số: 23/2020/HS-PT
Ngày 15 - 5 - 2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH PHÚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Sơn.

Các Thẩm phán: Ông Đỗ Anh Cường và ông Nguyễn Vĩnh Thành.

- Thư ký phiên tòa: Bà Triệu Mỹ Linh – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa:
Bà Bùi Thị Thu Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 168/2019/TLPT-HS ngày 30 tháng 12 năm 2019 do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 65/2019/HS-ST ngày 27 ngày 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Bị cáo kháng cáo:

Dương Văn D, sinh năm 1975; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 20, phường B, thành phố V, tỉnh Phú Thọ; chỗ ở hiện nay: Thôn G, xã P, huyện, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn H, sinh năm 1942 và con bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1945; có vợ là Phạm Thị H, sinh năm 1976 và 02 con (lớn sinh năm 1996, nhỏ sinh năm 2008); tiền sự: Không; tiền án: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12/9/2019 đến ngày 20/9/2019 được tại ngoại (có mặt).

Trong vụ án còn có bị cáo khác, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan nhưng không có kháng cáo, kháng nghị Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 12/9/2019, Phạm Văn H và Phạm Văn T ăn sáng với nhau tại quán ăn sáng ở thôn Đông, xã P, huyện A, tỉnh Vĩnh Phúc. Trong khi ăn sáng, H rủ T đánh sâm ăn tiền, T đồng ý. T và H hẹn nhau đến nhà nơi Dương

Văn D thuê trọ ở thôn Giữa, xã P, huyện A. Sau khi ăn sáng xong, T mua 01 bộ bài tú lơ khơ và đi đến nơi ở của D trước. Khi đến nơi, T nói với D “cho mấy anh em chơi nhò týt” thì D đồng ý. Sau đó, T gọi điện thoại cho Phạm Văn B, ở thôn G, xã P, huyện A rủ B về nơi ở của D để đánh bạc được B đồng ý. Lúc này, B đang ăn sáng cùng với Phan Văn K, ở thôn O, xã E, huyện A nên B tiếp tục rủ K đến nơi ở của D đánh bạc, K đồng ý. Sau đó H, T, B và K đến nhà nơi D thuê trọ, T lấy bộ bài tú lơ khơ ra cùng nhau đánh bạc bằng hình thức đánh sâm, mức độ sát phạt là 5.000đ/01 lá bài, bị treo là 70.000đ, được sâm là 80.000đ. Quá trình đánh bạc cả bốn người gồm H, T, B, K cùng thống nhất là ván nào ai sâm và thắng thì bỏ ra góc chiếu 10.000đ đến 20.000đ gọi là tiền nước, thuốc sau khi đánh bạc xong sẽ đưa cho D. Trong khi H và đồng phạm đánh bạc ăn tiền thì D đi đón cháu Dương Tiến Thành, rồi về nhà nấu cơm. Bị cáo Phạm Văn H cùng đồng phạm tiếp tục đánh bạc được khoảng 15 phút thì K có việc nên về trước và vay của B số tiền 1.000.000đ trong tổng số tiền B đang sử dụng để đánh bạc. Còn lại H, T và B tiếp tục đánh bạc đến 12 giờ 20 phút cùng ngày thì bị Công an huyện A phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ tại chiếu bạc gồm: 01 chiếu nhựa đã qua sử dụng; 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân bài; số tiền 3.020.000đ; 01 ví giả da màu nâu của H, bên trong có 2.500.000đ; 01 ví giả da màu nâu của T, bên trong có 1.200.000đ; 01 ví giả da màu đen của B, bên trong có 2.500.000đ, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung vỏ màu vàng của H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO vỏ màu xanh của T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung vỏ màu xanh của B.

Quá trình điều tra đã xác định khi tham gia đánh bạc, H sử dụng 2.700.000đ; T sử dụng số tiền khoảng 2.500.000đ; B sử dụng khoảng 3.700.000đ; K sử dụng khoảng 650.000đ để đánh bạc. Tổng số tiền các bị cáo H, T, B và K sử dụng vào mục đích đánh bạc là 10.220.000đ.

Với hành vi nêu trên, tại bản án hình sự sơ thẩm số 65/2019/HS-ST ngày 27/11/2019 Tòa án nhân dân huyện A đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Dương Văn D phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Dương Văn D 06 (sáu) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn xử phạt các bị cáo khác; quyết định án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 05/12/2019 bị cáo kháng cáo đề nghị hủy bản án sơ thẩm để xét xử lại. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Dương Văn D thay đổi nội dung kháng cáo đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt, xin hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu và có quan điểm đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a

khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự: giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện A.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị cáo Dương Văn D làm trong hạn luật định, đơn hợp lệ được Hội đồng xét xử xem xét giải quyết.

[2] Về nội dung kháng cáo của bị cáo: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Bản án sơ thẩm đã tóm tắt nêu trên. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của chính bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các biên bản, các vật chứng thu giữ, lời khai của đồng phạm khác trong vụ án, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được cơ quan điều tra thu thập khách quan, đúng pháp luật. Từ đó có đủ căn cứ để xác định: Xuất phát từ mục đích tư lợi, trong khoảng thời gian từ hơn 08 giờ đến khoảng 12 giờ 30 phút ngày 12/9/2019, bị cáo Dương Văn D đã cho các bị cáo Phạm Văn H, Phạm Văn T, Phạm Văn B đánh bạc ăn tiền trái phép tại nơi bị cáo Dương Văn D thuê trọ ở thôn Giũ, xã P, huyện A, tỉnh Vĩnh Phúc thì bị phát hiện bắt giữ. Quá trình điều tra đã xác định tổng số tiền các bị cáo Phạm Văn H, Phạm Văn T, Phạm Văn B và Phan Văn K sử dụng vào mục đích đánh bạc là 10.220.000đ.

Căn cứ vào lời khai của bị cáo Dương Văn D tại phiên tòa và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở xác định Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Dương Văn D về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự 2015 là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Về tính chất của vụ án là tội phạm ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự an toàn công cộng được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do vậy cần xử lý nghiêm nhằm mục đích giáo dục riêng, phòng ngừa chung, phục vụ tốt nhiệm vụ giữ vững an ninh trật tự tại địa phương và làm gương cho người khác.

[3] Xét về kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin hưởng án treo của bị cáo Dương Văn D; Hội đồng xét xử thấy rằng: Khi quyết định hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ vào tính chất, mức độ thực hiện tội phạm, căn cứ vai trò vị trí của từng bị cáo trong vụ án và nhân thân của bị cáo để xử phạt bị cáo Dương Văn D 06 tháng tù về tội “Đánh bạc” là hoàn toàn tương xứng, phù hợp quy định của pháp luật. Xét về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Trước khi phạm tội bị cáo là người có nhân thân tốt, lần đầu bị xử

lý trước pháp luật; quá trình giải quyết vụ án luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo tham gia thực hiện tội phạm chỉ với vai trò giúp sức. Quá trình điều tra đã xác định bị cáo Dương Văn D có đăng ký hộ khẩu thường trú tại tổ 20, phường B, thành phố V, tỉnh Phú Thọ nhưng bỏ đi lâu ngày, địa phương không rõ; hiện nay mặc dù bị cáo sinh sống tại thôn Giữa xã P, huyện A nhưng không đăng ký tạm trú, hay thường trú tại địa phương. Do đó có đủ căn cứ xác định bị cáo Dương Văn D không có nơi cư trú rõ ràng theo quy định của luật cư trú. Xét thấy mặc dù bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ và không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định của pháp luật; tham gia thực hiện tội phạm chỉ với vai trò giúp sức nhưng bị cáo không có nơi cư trú ổn định, rõ ràng nên không đủ điều kiện cho hưởng án treo, cải tạo tại địa phương theo hướng dẫn của Hội đồng Thẩm phán - Tòa án nhân dân tối cao. Do vậy yêu cầu kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Dương Văn D không được Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận.

[4] Tại phiên tòa phúc thẩm đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Dương Văn D là có căn cứ, cần chấp nhận.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm: Yêu cầu kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Dương Văn D; giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 65/2019/HSST ngày 27/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Vĩnh Phúc.

Tuyên bố bị cáo Dương Văn D phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Dương Văn D 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án được trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12/9/2019 đến ngày 20/9/2019.

Về án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu,

nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Dương Văn D phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Phòng Hồ sơ – Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Tòa án nhân dân huyện A;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện A;
- Công an huyện A;
- Chi cục THADS huyện A;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, Toà hình sự, HCTP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Nguyễn Duy Sơn